

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VÀ DẤU ẤN MỘT THỜI

LÊ XUÂN DIỆM

Trong vòng 40 năm qua (1975 - 2015), Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ ngày nay đã có nhiều lần thay tên, đổi họ. Trong nội bộ Viện cũng có vài lần tách nhập, nhập tách giữa các ban, tổ, các trung tâm nghiên cứu. Ấu đó cũng là chuyện thường thấy ở các tỉnh, thành, trong các tổ chức chính quyền, cơ quan khoa học từ trung ương đến địa phương trong thời kỳ “quá độ” theo hướng xã hội chủ nghĩa. Đối với Viện ta, ở buổi ban đầu, sau ngày miền Nam được hoàn toàn giải phóng (4/1975) thì có tên là Viện Khoa học xã hội Sài Gòn⁽¹⁾; tiếp đến, sau khi Sài Gòn được mang tên mới là TP HCM, thì đương nhiên cũng được đổi thành Viện Khoa học xã hội TP HCM; rồi lại được chỉnh sửa cho chuẩn xác là Viện Khoa học xã hội tại TP HCM; bởi lẽ nó là tổ chức khoa học thuộc cấp Trung ương được đặt tại TP HCM, mà không phải thực (hoặc của) TP HCM. Tưởng như đã ổn, không ngờ lại được đổi tên một lần nữa, một tên thật mới, lạ, được gọi là Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ, một cái tên mà dư luận khoa học khó chấp nhận. Cuối cùng, đến khi Viện Hàn lâm Khoa học xã hội

Việt Nam chính thức thay tên cũ, thì một lần nữa, Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ được đổi trở lại thành Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ. Hy vọng cái tên này được tồn tại lâu dài theo với sự phát triển bền vững của Viện.

Như vậy, theo nhận biết của cá nhân thì Viện đã 5 lần(?) được “đổi mới” tên. Song rất may là xuyên suốt 40 năm qua, tính đa ngành khoa học xã hội (mà theo nghĩa rộng hẳn gồm cả khoa học nhân văn) của Viện vẫn được lưu giữ và mở rộng, truyền thống nghiên cứu khoa học cơ bản vẫn là nền tảng; đồng thời đã không ngừng chủ động kết hợp một cách hài hòa với yêu cầu phát triển, “đổi mới”, hội nhập với thời cuộc trong nước và thế giới.

Trong quá trình phát triển, với nhiều mốc đổi thay đó, theo cảm nghĩ cá nhân thì thời gian Viện mang tên là Viện Khoa học xã hội tại TP HCM là thời kỳ để lại dấu ấn sâu sắc nhất. Tên này của Viện được tồn tại kéo dài từ năm 1978 đến 2003, một thời gian tồn tại dài nhất so với các tên khác của Viện cho đến nay.

Khoảng thời gian trên như chúng ta đều biết, đất nước vừa thoát khỏi chiến tranh, giang sơn chung về một mối, công cuộc giải quyết hậu quả

Lê Xuân Diệm. Phó Giáo sư. Nguyên Phó Viện trưởng Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ.

chiến tranh và chấn hưng đất nước vừa được mở ra, thì cuộc chiến biên giới tây nam bùng nổ, biên giới phía bắc bị xâm lấn, lại thêm bị “quốc tế cấm vận toàn diện”. Đặc biệt, ở miền Nam thế lực thù địch vẫn quấy phá, trong lúc tình hình kinh tế khó khăn bởi cơ chế “quan liêu bao cấp” chưa được tháo gỡ, khiến lòng dân chưa yên. Song chính trong thế “ngàn cân treo sợi tóc”, một sách lược lớn được gọi là “đổi mới” đã phá bỏ cơ chế cũ lạc hậu, mở ra cho đất nước và cả dân tộc bước vào giai đoạn lịch sử mới với nhiều triển vọng tốt đẹp.

Cũng chính từ trong hoàn cảnh cam go, đầy thách thức đó, Viện Khoa học xã hội tại TP HCM đã chủ động nhận thức được vai trò và nhiệm vụ; thậm chí là nghĩa vụ thiêng liêng của mình trước thời cuộc nóng bỏng. Bởi bấy giờ, Viện này là Viện Khoa học xã hội chung nhất, mới được thành lập trên vùng đất “thành đồng của cả nước”. Đội ngũ khoa học của Viện bấy giờ, gồm hàng chục thành viên được đào tạo từ nhiều ngành nghề khác nhau, có tri thức và quá trình trải nghiệm thực tế không giống nhau. Song tất cả đều lấy “tứ hải giai huynh đệ” và hoài bão tốt đẹp đối với đất nước, với dân tộc, mà trực tiếp là với Nam Bộ làm động lực nghiên cứu. Có thể nói, vào thời bấy giờ Viện là nơi quy tụ nhiều trí thức, nhà chuyên môn có “chí lớn tài cao”, sẵn sàng vượt khó để dựng nghiệp chung, riêng.

Cho nên không phải ngẫu nhiên mà Viện là tổ chức khoa học xã hội được Trung ương tín nhiệm, được nhiều

tỉnh thành Nam Bộ, đặc biệt là TP HCM tin tưởng. Nhiều chương trình điều tra cơ bản và phối hợp về vùng châu thổ sông Cửu Long, về miền Đông Nam Bộ được Trung ương ủy thác thực hiện. Cùng với đó là hàng loạt chương trình điều tra chuyên ngành về kinh tế, xã hội, về dân cư, dân tộc, về văn hóa, nghệ thuật; về khảo cổ học... đều được các tỉnh thành Nam Bộ cùng liên kết, hợp tác, hợp đồng thực hiện.

Cũng chính từ việc thực hiện các chương trình điều tra cơ bản, tổng hợp có tính đa ngành, liên ngành, hoặc chuyên ngành mà Viện Khoa học xã hội đã thu thập, tích lũy được một khối lượng lớn tư liệu khoa học, nhiều thông tin khoa học mới, tạo nên nguồn dữ liệu khoa học mới mẻ cho việc nghiên cứu cơ bản các mặt kinh tế - xã hội, văn hóa cư dân (trước 1975 và sau 1975 đến nay); đồng thời theo đó, đội ngũ khoa học của Viện cũng trưởng thành về nhiều mặt, mà trong đó, không ít người về sau được nhìn nhận như là những chuyên gia Nam Bộ học (về nhiều lãnh vực khoa học).

Không chỉ có vậy. Bởi từ những kết quả nghiên cứu mà uy tín khoa học của Viện được coi trọng, vai trò là trung tâm khoa học của cả vùng mặc nhiên được thừa nhận. Cho nên cùng trong thời gian này, thường xuyên có nhiều cuộc hội thảo, hội nghị cấp vùng, cấp tỉnh thành do Viện tổ chức, hoặc phối hợp cùng các tổ chức, địa phương khác. Trên thực tế, kết quả của những cuộc hội ngộ khoa học đó

đã góp phần không nhỏ về nhận thức trong việc nhìn lại lịch sử xưa, thực trạng tình hình thời nay; đồng thời còn đề xuất được nhiều sáng tạo mới về khoa học, gợi mở nhiều giải pháp mới; thậm chí cả đường hướng “cách tân” từ nông thôn đến thành thị.

Và đây cũng là thời gian Viện Khoa học xã hội tại TPHCM đã biên soạn số lượng đáng kể ấn phẩm khoa học vừa có tính cơ bản, vừa có tính tổng hợp, mang nội dung đa ngành, liên ngành hoặc chuyên ngành. Ngoài ra, còn có không ít ấn phẩm được thực hiện với sự liên kết giữa Viện (hoặc cán bộ Viện) với các tỉnh, thành Nam Bộ, mà nổi bật nhất là các ấn phẩm dạng “địa phương chí”.

Cũng không thể không ghi nhận là trong thời gian này, Viện không chỉ là trung tâm nghiên cứu, phổ biến khoa học xã hội, mà còn là một trung tâm đào tạo các bậc học sau đại học. Không ít cán bộ khoa học trong và ngoài Viện, từ lò đào tạo này đã đạt trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, mà ngày nay

có người đã được phong hàm giáo sư, phó giáo sư hoặc đảm nhận nhiều chức trách quan trọng của các tổ chức khoa học, văn hóa... ở các tỉnh thành Nam Bộ.

Cuối cùng, đây cũng là thời gian mà Viện đã có nhiều hoạt động trao đổi khoa học với nhiều tổ chức khoa học, nhiều hiệp hội khoa học và với nhiều nước trên thế giới. Chính từ Viện Khoa học xã hội này, các nhà khoa học nước ngoài có điều kiện thu thập nhiều thông tin mới, nhiều khám phá mới về vùng Nam Bộ, đặc biệt là TPHCM, về những đổi thay và phát triển của vùng đất vừa cũ, vừa mới, lại rất năng động, cởi mở ở phương Nam.

Những cảm nghĩ cá nhân vừa được biểu đạt trên đây còn nhiều hạn chế, có thể chưa hẳn chính xác. Song đó là cái nhìn của người trong cuộc, đã từng cùng đồng nghiệp, đồng chí trong Viện, đồng tâm hiệp lực tạo nên những dấu ấn một thời của Viện. □

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ Đây là tên gọi được viết trong quyết định điều động 15 cán bộ vào làm việc tại Viện Khoa học xã hội ở Sài Gòn của Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam, ngày 29/10/1975.